

Số: **11/NQ-HĐND**

Cần Thơ, ngày 11 tháng 7 năm 2014

NGHỊ QUYẾT

Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án “Bảo đảm tài chính cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2013 - 2020” của thành phố Cần Thơ

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Quyết định số 608/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống HIV/AIDS đến năm 2020 và tầm nhìn 2030;

Quyết định số 1899/QĐ-TTg ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Bảo đảm tài chính cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2013 - 2020”;

Sau khi xem xét Tờ trình số 37/TTr-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án “Bảo đảm tài chính cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2013 - 2020” của thành phố Cần Thơ; Báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội; ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1.

Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án “Bảo đảm tài chính cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2013 - 2020” của thành phố Cần Thơ, bao gồm các nội dung chính như sau:

1. Mục tiêu chung

Bảo đảm nguồn tài chính bền vững cho việc thực hiện thành công các mục tiêu của Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống HIV/AIDS của thành phố Cần Thơ đến năm 2015, định hướng 2020.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tăng dần tỷ lệ chi tiêu cho phòng, chống HIV/AIDS từ ngân sách thành phố 50% mỗi năm từ năm 2015 đến 2016 và 30% mỗi năm từ năm 2017 đến 2020. Tiến tới ngân sách thành phố bảo đảm được nhu cầu kinh phí cho hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

- Huy động nguồn viện trợ quốc tế đạt tỷ lệ tối thiểu 50% tổng chi phí cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS từ năm 2014 - 2018, tối thiểu 20% từ năm 2019 - 2020.

- Bảo đảm tối thiểu 50% doanh nghiệp từ vừa trở lên và các chủ cơ sở dịch vụ giải trí chủ động bố trí kinh phí để triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS tại nơi làm việc từ năm 2015 và đạt 80% vào năm 2020.

- Bảo đảm 80% số người nhiễm HIV có thể bảo hiểm y tế được chi trả theo quy định vào năm 2015 và đạt 100% vào năm 2020.

- Thực hiện thu phí từ các đối tượng sử dụng dịch vụ về phòng, chống HIV/AIDS (Methadone, tiếp thị xã hội bao cao su, tiếp thị xã hội bơm kim tiêm, tư vấn xét nghiệm HIV, điều trị ARV, các xét nghiệm liên quan đến HIV/AIDS) để tự cân đối triển khai các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS đạt 5% tổng chi phí cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS vào năm 2016 và đạt 10% vào năm 2020.

- Bảo đảm quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí theo quy định.

3. Các giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch

a) Nhóm giải pháp về huy động kinh phí

- Tăng cường vận động và kêu gọi hỗ trợ của ngân sách Trung ương và các Bộ ngành, đoàn thể qua các chương trình, đề án để bảo đảm nguồn lực tài chính cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS thiết yếu và bền vững thông qua việc cung cấp thông tin và bằng chứng về việc thiếu hụt nguồn lực tài chính cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS tại địa phương.

- Tăng cường đầu tư ngân sách của thành phố và phát huy vai trò chủ động, trách nhiệm của các địa phương, đơn vị trong đầu tư cho phòng, chống HIV/AIDS.

- Huy động sự tham gia đóng góp kinh phí của các doanh nghiệp cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

- Tăng sự đóng góp của người sử dụng dịch vụ thông qua thực hiện chi trả các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS.

- Huy động nguồn lực từ các dự án quốc tế.

b) Nhóm giải pháp quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí

- Điều phối, phân bổ và kiểm soát hiệu quả nguồn kinh phí huy động được.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí.

c) Nhóm giải pháp về nâng cao năng lực quản lý chương trình nhằm tối ưu hóa hiệu quả sử dụng nguồn kinh phí

4. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch

ĐVT: triệu đồng

Stt	Thời gian Nội dung	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2014 - 2020
		1	Tổng nhu cầu	21.941	21.289	23.071	25.389	28.316	29.698
2	Ngân sách địa phương	4.563	7.281	7.281	7.281	7.281	7.281	7.281	48.249
a	Ngân sách sự nghiệp y tế	1.749	2.781	2.781	2.781	2.781	2.781	2.781	18.435
b	Ngân sách địa phương bổ sung	2.814	4.500	4.500	4.500	4.500	4.500	4.500	29.814

Điều 2.

Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai và chỉ đạo thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa VIII, kỳ họp thứ mười hai thông qua ngày 11 tháng 7 năm 2014 và được phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Bộ Y tế; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBNDTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Ban công tác đại biểu;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND quận, huyện;
- Website Chính phủ;
- TT Công báo, Chi cục Văn thư - Lưu trữ;
- Báo Cần Thơ, Đài PT và TH TP. Cần Thơ;
- Lưu: VT,HD,250.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Sơn